

Hoài Đức, ngày 10 tháng 06 năm 2024

BÁO CÁO CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THU – CHI TÀI CHÍNH NĂM HỌC 2023 – 2024

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT - BGDDT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo về việc: Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống Giáo dục Quốc dân

Căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, căn cứ tình hình thực tế của địa phương, trường Trung cấp Công nghệ Thăng Long báo cáo công khai tình hình thu chi tài chính năm học 2023 -2024 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Ban Lãnh đạo Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Đan Phượng và của Hội đồng quản trị nhà trường đã tạo điều kiện cho trường Trung cấp công nghệ Thăng Long được tham gia các hoạt động giáo dục và được phụ huynh nhiệt tình ủng hộ các hoạt động của nhà trường.

2. Khó khăn

Đặc thù là trường ngoài công lập và là đơn vị mới chuyển về đại bàn huyện Đan Phượng về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của nhà trường do chủ đầu tư chủ động mua sắm nên một phần cảnh quan sư phạm chưa đảm bảo, các đồ dùng, thiết bị được đầu tư ở mức cơ bản.

Là một trong ít trường trung cấp quanh khu vực thực hiện triển khai việc học sinh vừa học văn hóa và học nghề

Chế độ đãi ngộ của giáo viên và các hoạt động của nhà Trường không có kinh phí của ngân sách nhà nước cấp .

B. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Nhà trường nâng cao chất lượng dạy và học để đáp ứng với yêu cầu trường chất lượng cao.
- Đầu tư thêm các trang thiết bị dạy học đạt chuẩn và sáng tạo
- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyển sinh

C. SỐ LIỆU HỌC SINH

STT	Trung tâm/Tên lớp	Tổng số học sinh năm học 2023- 2024	
		Nghành học	Tổng số học sinh
I	Khóa học 2023 - 2025	Tin học ứng dụng	302
1	Trung tâm GDNN- GDTX huyện lương sơn		
	23THUDLS01	Tin học ứng dụng	37
	23THUDLS02	Tin học ứng dụng	36
2	Trung tâm GDTX tỉnh Hòa Bình		
	23THUDTXHB01	Tin học ứng dụng	24
	23THUDTXHB02	Tin học ứng dụng	21
3	Trung tâm GDNN- GDTX huyện Lạc Thủy		
	23THUDLT01	Tin học ứng dụng	32
4	Trung tâm GDNN- GDTX thành phố Hòa Bình		
	23THUDHB01	Tin học ứng dụng	24
	23THUDHB02	Tin học ứng dụng	21
	23THUDHB03	Tin học ứng dụng	28
5	Trung tâm GDNN- GDTX huyện Hoài Đức		
	23THUDHĐ01	Tin học ứng dụng	28
	23THUDHĐ02	Tin học ứng dụng	34
6	Trung tâm GDNN- GDTX huyện Kim Bôi		
	23THUDKB01	Tin học ứng dụng	27
	Tổng cộng		302

D. CÁC KHOẢN THU – CHI TÀI CHÍNH

I. PHẦN THU

1. Học phí: (Thu theo kỳ)

1.1 Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

Đơn vị tính : đồng

STT	Nội dung	Năm học 2023- 2024		
		Học kỳ 1		
		Tổng số học sinh	Tổng số tiền thu/ kỳ	Thành tiền
1	Trung tâm GDNN- GDTX huyện lương sơn			
	23THUDLS01	37	4.700.000	173.900.000
	23THUDLS02	36	4.700.000	169.200.000
2	Trung tâm GDTX tỉnh Hòa Bình			
	23THUDTXHB01	24	4.700.000	112.800.000
	23THUDTXHB02	21	4.700.000	98.700.000
3	Trung tâm GDNN- GDTX huyện Lạc Thủy			
	23THUDLT01	32	4.700.000	150.400.000
4	Trung tâm GDNN- GDTX thành phố Hòa Bình			
	23THUDHB01	24	4.700.000	112.800.000
	23THUDHB02	21	4.700.000	98.700.000
	23THUDHB03	28	4.700.000	131.600.000
5	Trung tâm GDNN- GDTX huyện Hoài Đức			
	23THUDHĐ01	28	8.900.000	249.200.000
	23THUDHĐ02	34	8.900.000	302.600.000
6	Trung tâm GDNN- GDTX huyện Kim Bôi			
	23THUDKB01	27	4.700.000	126.900.000
	Tổng cộng	202		1.726.800.000

(Bảng chữ: Một tỷ bảy trăm hai mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng)

1.1 Học kỳ 2 năm học 2023 - 2024

Đơn vị tính : đồng

STT	Nội dung	Năm học 2023- 2024		
		Học kỳ 2		
		Tổng số học sinh	Tổng số tiền thu/ kỳ	Thành tiền
1	Trung tâm GDNN- GDTX huyện lương sơn			
	23THUDLS01	37	8.900.000	129.300.000
	23THUDLS02	36	8.900.000	230.400.000
2	Trung tâm GDTX tỉnh Hòa Bình			
	23THUDTXHB01	24	8.900.000	213.600.000
	23THUDTXHB02	21	8.900.000	186.900.000
3	Trung tâm GDNN- GDTX huyện Lạc Thủy			
	23THUDLT01	32	8.900.000	284.800.000
4	Trung tâm GDNN- GDTX thành phố Hòa Bình			
	23THUDHB01	24	8.900.000	213.600.000
	23THUDHB02	21	8.900.000	186.900.000
	23THUDHB03	28	8.900.000	249.200.000
5	Trung tâm GDNN- GDTX huyện Hoài Đức			
	23THUDHĐ01	28	8.900.000	249.200.000
	23THUDHĐ02	34	8.900.000	302.600.000
6	Trung tâm GDNN- GDTX huyện Kim Bôi			
	23THUDKB01	27	8.900.000	240.300.000
	Tổng cộng	202		2.776.800.000

(Bằng chữ: Hai tỷ bảy trăm bảy mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng)

4. Tổng hợp các khoản thu

Đơn vị tính : đồng

STT	Nội dung	Tổng thu Năm học 2023- 2024
1	Học phí kỳ 1	1.726.800.000
2	Học phí kỳ 2	2.776.800.000
	Tổng cộng	4.503.600.000

(Bằng chữ: Bốn tỷ năm trăm linh ba triệu sáu trăm nghìn đồng)

II/ PHÂN CHI

Đơn vị tính : đồng

STT	Nội dung chi	Số tiền
1	Chi trả trực tiếp lương giảng dạy	1.325.000.000
2	Chi lương cho hành chính; quản lý: Lãnh đạo; nhân viên văn phòng(kế toán, thủ kho. Thủ quỹ, lễ tân, bảo vệ, tạp vụ.....	432.900.000
3	Chi tuyển sinh, chạy quảng cáo truyền thông	462.500.000
4	Thuê cơ sở vật chất	500.000.000
5	Chi cho đơn vị liên kết	525.520.000
6	Chi mua trang thiết bị phục vụ Giảng dạy	520.570.000
7	Chi sửa chữa cơ sở vật chất	52.000.000
8	Chi mua đồ văn phòng phẩm	25.200.000
9	Chi phí điện nước và các chi phí khác	375.250.000
	Cộng	4.219.340.000
	Lợi nhuận	284.260.000

Trên đây là báo cáo công khai các khoản thu chi tài chính năm học 2023 -2024 của trường Trung cấp công nghệ Thăng Long.

KẾ TOÁN



Mai Thị Chi

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG CẤP
CÔNG NGHỆ
THĂNG LONG
NGUYỄN DANH HẢI

